

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ TP. HỒ CHÍ MINH

KHOA CÔNG NGHỆ SINH HỌC

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC

I. Thông tin tổng quát:

1. Tên môn học tiếng Việt: Con người và môi trường – Mã môn học: BIOT1341
2. Tên môn học tiếng Anh: Human-Environment Interactions
3. Thuộc khối kiến thức/kỹ năng
 - Giáo dục đại cương
 - Kiến thức chuyên ngành
 - Kiến thức cơ sở
 - Kiến thức bổ trợ
 - Kiến thức ngành
 - Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp
4. Số tín chỉ:

Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Số tiết chỉ tự học
3	2	1	90

5. Phụ trách môn học:

- a) Phụ trách: ThS. Nguyễn Thanh Mai
- b) Giảng viên: ThS. Nguyễn Thanh Mai
Th.S Thái Hữu Phú
Th.S Nguyễn Lê Tú Trâm
Th.S Như Xuân Thiện Chân
- c) Địa chỉ email liên hệ: mai.nt@ou.edu.vn
- d) Phòng làm việc: P.602, Trường ĐH Mở Tp. Hồ Chí Minh, số 35-37 Hồ Hảo Hớn,
Phường Cô Giang, Quận 1, Tp.HCM.

II. Thông tin về môn học:

1. Mô tả môn học:

Con người và môi trường là một môn học chuyên nghiên cứu toàn thể các điều kiện ngoại cảnh trong đó có các sinh vật và con người đang sống và phát triển. Đây là một môn học cung cấp kiến thức cơ bản để xây dựng một thái độ đúng đắn trong việc nhận thức các mối quan hệ hữu cơ giữa nhu cầu phát triển của xã hội loài người với việc khai thác, sử dụng các nguồn tài nguyên thiên nhiên. Ngoài ra, nó còn nhằm mục tiêu giáo dục con người cần có ý thức trong việc bảo vệ môi trường sống, chống lại các vấn nạn gây ô nhiễm.

Môi trường tự nhiên là cơ sở cho sự sinh tồn và phát triển của loài người. Môi trường không những là nơi cư trú, mà còn là nơi cung cấp cho con người toàn bộ vật chất để sinh sống và phát triển trong xã hội. Do vậy, đối tượng nghiên cứu bao gồm các yếu tố tự nhiên, yếu tố vật chất nhân tạo bao quanh con người, có ảnh hưởng đến đời sống, sự sản xuất, sự tồn tại, phát triển của con người và thiên nhiên. Trong mối quan hệ với con người, đối tượng nghiên cứu bao gồm cả các vấn đề phát triển kinh tế, sự thay đổi xã hội tương tác qua lại với môi trường.

2. Môn học điều kiện

STT	Môn học điều kiện	Mã môn học
1.	Môn tiên quyết	
	Không yêu cầu	
2.	Môn học trước	
	Không yêu cầu	
3.	Môn học song hành	
	Không yêu cầu	

3. Mục tiêu môn học

Môn học cung cấp cho người học những kiến thức, rèn luyện kỹ năng cũng như các thái độ như sau:

Mục tiêu môn học	Mô tả	CĐR CTĐT
CO1	Các kiến thức căn bản về mối quan hệ giữa môi trường và con người	PLO1.2, PLO2.2
CO2	Khả năng vận dụng các kiến thức về môi trường vào thực tế công việc, cuộc sống	PLO7.1, PLO7.2
CO3	Nhận thức vấn đề theo chuẩn mực đạo đức và yêu cầu nghề nghiệp thích ứng với nhu cầu việc làm của xã hội và hội nhập môi trường làm việc quốc tế. Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, và khả năng đọc hiểu và tìm kiếm các tài liệu tham khảo. Nâng cao ý thức cộng đồng về bảo vệ môi trường và phát triển bền vững	PLO10.1, PLO10.3, PLO10.4, PLO11.1, PLO11.2, PLO11.3, PLO12.1, PLO13.2

4. Chuẩn đầu ra (CĐR) môn học

Học xong môn này, sinh viên làm được (đạt được):

Mục tiêu môn học	CĐR môn học (CLO)	Mô tả CĐR
CO1	CLO 1.1	Hiểu và vận dụng các nguyên lý cơ bản trong khoa học môi trường để giải thích mối liên hệ giữa con người và môi trường; từ đó, nâng cao nhận thức trong việc bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.
	CLO 1.2	Nắm được sự biến đổi của môi trường, sự biến đổi dân số, tác động giữa con người và môi trường trên toàn cầu.
	CLO 1.3	Hiểu được các vấn đề về môi trường hiện nay trên thế giới nói chung và ở Việt Nam nói riêng.
CO2	CLO 2.1	Có kỹ năng thu thập, phân tích, xử lý thông tin trong các vấn đề liên quan đến môi trường.
	CLO 2.2	Thực hành các kỹ năng làm việc với người khác.
CO3	CLO3.1	Nâng cao nhận thức về các vấn đề môi trường, từ đó có thể thay đổi thái độ, thói quen theo hướng thân thiện với môi trường.
	CLO3.2	Tiếp nhận và giải quyết các vấn đề liên quan đến công việc và nhiệm vụ được giao một cách độc lập, tích cực, linh hoạt, có cái nhìn đa chiều. Tổ chức làm việc theo nhóm, phối hợp giữa những lĩnh vực kiến thức công nghệ, xã hội và kinh tế.
	CLO3.3	Có thái độ tích cực về mối quan hệ tác động qua lại giữa môi trường và con người

Ma trận tích hợp giữa chuẩn đầu ra của môn học và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

CLOs	PLO 1	PLO 2	PLO 3	PLO 4	PLO 5	PLO 6	PLO 7	PLO 8	PLO 9	PLO 10	PLO 11	PLO 12	PLO 13
1.1	X	X											
1.2	X	X											
1.3	X	X											
2.1							X		X				
2.2							X		X				
3.1									X	X			x
3.2										X	X		x
3.3												X	X

5. Học liệu

a) Giáo trình

[1]. Nguyễn Xuân Cự, Nguyễn Thị Phương Loan. *Môi trường và con người*. Nhà xuất bản giáo dục, 2014

b) Tài liệu tham khảo

[2]. Lê Văn Khoa. *Giáo trình Con người và Môi trường*, Nhà xuất bản Giáo dục, 2011. [38092].

[3]. Lê Thanh Vân. *Con người và môi trường*, NXB Đại học sư phạm Hà Nội, 2011. [17613].

6. Phương pháp giảng dạy và học tập

a) Lý thuyết

Giảng theo phương pháp thuyết giảng: giảng viên hướng dẫn lý thuyết trên lớp, chủ yếu nhấn mạnh các khái niệm, các vấn đề cốt lõi và quan trọng ở mỗi chương.

Giảng theo phương pháp nêu vấn đề: Giảng viên sẽ nêu lên một vấn đề cần được suy nghĩ, trao đổi, và chia sẻ. Các sinh viên sẽ được dành một khoảng thời gian ngắn để tự trả lời câu hỏi và trao đổi với bạn trong nhóm, sau đó trao đổi trên lớp. Giảng viên sẽ định hướng, hướng dẫn và phân tích các ý kiến trao đổi của sinh viên, từ đó hệ thống hoá lại làm cơ sở để dẫn dắt đến lý thuyết.

Giảng theo tình huống: Giảng viên sẽ giảng giải lý thuyết dựa theo một tình huống cụ thể trong môi trường/xã hội hiện tại. Trên lớp sinh viên sẽ nêu ý kiến trao đổi, thảo luận. Dựa trên đó giảng viên dẫn dắt, giảng giải lý thuyết để sinh viên hiểu rõ hơn và lý giải được tình huống trong thực tế.

Thảo luận nhóm: Giảng viên cũng chia nhóm học tập, hướng dẫn sinh viên tiến hành thảo luận nhóm theo chủ đề để cùng giúp đỡ nhau trong việc đào sâu hiểu rõ lý thuyết và nghiên cứu tình huống thực tế.

b) Thực hành

Việc thực hành được diễn ra tại lớp, sau khi đã kết thúc nội dung lý thuyết.

Hình thức thực hành là chia nhóm để thực hiện các hình thức thuyết trình, tranh luận theo sự phân công của giảng viên để củng cố kiến thức lý thuyết

- Sinh viên nghe báo cáo các chuyên đề liên quan đến kinh tế, xã hội tác động đến môi trường. Từ đó, sinh viên thảo luận tại lớp để rút ra bài học dưới sự điều phối của giảng viên.
- Các nhóm được xem phim tài liệu khoa học, ghi chép lại nội dung, thảo luận nhóm và tổng kết các vấn đề nhìn nhận được, sau đó tham gia thảo luận, tranh luận trước lớp để rút ra bài học dưới sự điều phối của giảng viên.

7. Đánh giá môn học

Thành phần đánh giá	Bài đánh giá	Thời điểm	CĐR môn học	Tỷ lệ %
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
Đánh giá quá trình Nội dung bài giảng lý thuyết	Bài tập nhóm A.1.1, A.1.2, A.1.3, A.1.4, B.1.1, B.1.2, B.1.3	Sau mỗi chương lý thuyết	CLO1.2, CLO1.3, CLO2.1, CLO2.2	20
Đánh giá quá trình Vận dụng kiến thức tìm hiểu các chủ đề	Thuyết trình – Thảo luận A.1.1, A.1.2, A.1.3, A.1.4, B.1.1, B.1.2, B.1.3	Thực hành	CLO1.1, CLO1.2, CLO1.3, CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1, CLO3.2, CLO3.3	30
Đánh giá cuối kỳ	Thi trắc nghiệm	Cuối học kỳ	CLO1.1, CLO1.2, CLO1.3, CLO2.1, CLO3.1, CLO3.3	50

	Tổng cộng			100
--	-----------	--	--	-----

8. Kế hoạch giảng dạy

Lưu ý:

Lý thuyết và Thực hành thảo luận được dạy xen kẽ, thể hiện trên số thứ tự buổi học bên dưới

• Lý thuyết (30 TIẾT)

Buổi học	Nội dung	CDR môn học	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Chương 1. Khái quát chung về môi trường và con người - Các khái niệm - Các thành phần môi trường tự nhiên - Các chức năng cơ bản của môi trường - Khoa học môi trường	CLO1.1 CLO2.2 CLO3.1 CLO3.2 CLO3.3	Giảng viên + Thuyết trình + Tổ chức thảo luận nhóm theo câu hỏi/chủ đề gợi ý Sinh viên: + Học trên lớp: 4,5tiết + Tự học: 8 tiết + Học trên LMS: 2 tiết	A.1.1. Sinh viên vào LMS sau buổi học để làm bài tập Yêu cầu: sinh viên nắm được các khái niệm, thành phần, chức năng cơ bản của môi trường	[1], [2]
2	Chương 2. Các nguyên lý sinh thái học ứng dụng trong môi trường - Các yếu tố sinh thái - Quần thể và các đặc trưng của quần thể - Quần xã và các đặc trưng của quần xã - Hệ sinh thái và các đặc trưng	CLO1.1 CLO2.2 CLO3.1 CLO3.2 CLO3.3	Giảng viên + Thuyết trình + Tổ chức thảo luận nhóm theo câu hỏi/chủ đề gợi ý Sinh viên: + Học trên lớp: 4,0 tiết + Tự học: 8 tiết + Học trên LMS: 2 tiết	A.1.2. Sinh viên vào LMS sau buổi học để làm bài tập Yêu cầu: sinh viên nắm được các khái niệm, đặc trưng cơ bản của quần thể, quần xã và hệ sinh thái	[1], [2]
3	Chương 3. Dân số và môi trường - Một số khái niệm về dân số học - Gia tăng dân số thế giới - Mối quan hệ dân số - Tài nguyên và môi trường	CLO1.2 CLO2.2 CLO3.1 CLO3.2 CLO3.3	Giảng viên + Thuyết trình + Nêu vấn đề + Tổ chức thảo luận nhóm theo câu hỏi/chủ đề gợi ý Sinh viên: + Học trên lớp: 4,0 tiết + Tự học: 8 tiết	A.1.3. Sinh viên vào LMS sau buổi học để làm bài tập Yêu cầu: sinh viên nắm được mối quan hệ giữa dân số - tài nguyên và môi trường	[1], [2]

Buổi học	Nội dung	CĐR môn học	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
			+ Học trên LMS: 2 tiết		
4	<p>Chương 4: Nhu cầu và hoạt động thỏa mãn nhu cầu của con người</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhu cầu về lương thực, thực phẩm - Các nền nông nghiệp và môi trường - Công nghiệp hóa – đô thị hóa và môi trường - Du lịch và môi trường 	<p>CLO1.2 CLO2.2 CLO3.1 CLO3.2 CLO3.3</p>	<p>Giảng viên + Thuyết trình + Tổ chức thảo luận nhóm theo video tình huống/ chủ đề gợi ý</p> <p>Sinh viên: + Học trên lớp: 4,5 tiết + Tự học: 9 tiết + Học trên LMS: 2 tiết</p>	<p>A.1.4. Sinh viên vào LMS sau buổi học để làm bài tập</p> <p>Yêu cầu: sinh viên nắm được mối quan hệ giữa các hoạt động sản xuất, kinh tế ảnh hưởng đến môi trường</p>	[1], [2]
5	<p>Chương 5. Tài nguyên thiên nhiên</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khái niệm và phân loại tài nguyên thiên nhiên - Tài nguyên rừng - Tài nguyên đất - Tài nguyên nước - Các tài nguyên khác 	<p>CLO1.2 CLO1.3 CLO2.1 CLO2.2 CLO3.1 CLO3.2 CLO3.3</p>	<p>Giảng viên + Thuyết trình + Tổ chức thảo luận nhóm theo video tình huống/ chủ đề gợi ý</p> <p>Sinh viên: + Học trên lớp: 4,5 tiết + Tự học: 9 tiết + Học trên LMS: 2 tiết</p>	<p>B.1.1. Sinh viên vào LMS sau buổi học để làm bài tập</p> <p>Yêu cầu: sinh viên nắm được cách thức phân loại, đặc điểm và quá trình khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên</p>	[1], [2]
6	<p>Chương 6: Ô nhiễm môi trường và biến đổi khí hậu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khái niệm ô nhiễm môi trường - Ô nhiễm môi trường đất - Ô nhiễm môi trường nước - Ô nhiễm môi trường không khí - Biến đổi khí hậu 	<p>CLO1.2 CLO1.3 CLO2.1 CLO2.2 CLO3.1 CLO3.2 CLO3.3</p>	<p>Giảng viên + Thuyết trình + Tổ chức thảo luận nhóm theo video tình huống/ chủ đề gợi ý</p> <p>Sinh viên: + Học trên lớp: 4,5 tiết + Tự học: 9 tiết + Học trên LMS: 2 tiết</p>	<p>B.1.2. Sinh viên vào LMS sau buổi học để làm bài tập</p> <p>Yêu cầu: sinh viên nắm được tình trạng ô nhiễm môi trường và biến đổi khí hậu trên thế giới và ở Việt Nam</p>	[1], [2]
7	<p>Chương 7. Bảo vệ môi trường</p> <ul style="list-style-type: none"> - Những vấn đề về môi trường toàn cầu - Phát triển bền vững và bảo vệ môi trường - Hiện trạng môi trường và bảo vệ môi trường Việt Nam 	<p>CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO2.1 CLO2.2 CLO3.1 CLO3.2 CLO3.3</p>	<p>Giảng viên + Thuyết trình + Tổ chức thảo luận nhóm theo video tình huống/ chủ đề gợi ý</p> <p>Sinh viên: + Học trên lớp: 4,5 tiết + Tự học: 9 tiết + Học trên LMS: 2 tiết</p>	<p>B.1.3. Sinh viên vào LMS sau buổi học để làm bài tập</p> <p>Yêu cầu: sinh viên nắm được các phương thức phát triển bền vững và xây dựng ý thức cộng đồng bảo vệ</p>	[1], [2]

Buổi học	Nội dung	CĐR môn học	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
	- Ý thức cộng đồng trong bảo vệ môi trường			môi trường	

• **Thực hành: Thực hành tại lớp (30 TIẾT)**

Buổi học	Nội dung	CDR môn học	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Báo cáo chuyên đề 01 Các chủ đề cập nhật về kinh tế, xã hội để làm rõ thực trạng mối quan hệ giữa con người và môi trường.	CLO1.2 CLO1.3 CLO2.2 CLO3.1 CLO3.2 CLO3.3	Giảng viên + Báo cáo chủ đề cập nhật về kinh tế, xã hội liên quan đến vấn đề thời sự con người và môi trường + Tổ chức thảo luận nhóm, tranh luận giữa các nhóm để nhìn rõ, toàn diện vấn đề Sinh viên: + Học trên lớp: 5 tiết + Tự học: 5 tiết	A.1.1, A.1.2, A.1.3, A.1.4, B.1.1, B.1.2, B.1.3 Sinh viên phân thành các nhóm thảo luận và trình bày quan điểm.	Các vấn đề kinh tế, xã hội cập nhật
2	Báo cáo chuyên đề 02 Các chủ đề cập nhật về kinh tế, xã hội để làm rõ thực trạng mối quan hệ giữa con người và môi trường.	CLO1.2 CLO1.3 CLO2.2 CLO3.1 CLO3.2 CLO3.3	Giảng viên + Báo cáo chủ đề cập nhật về kinh tế, xã hội liên quan đến vấn đề thời sự con người và môi trường + Tổ chức thảo luận nhóm, tranh luận giữa các nhóm để nhìn rõ, toàn diện vấn đề Sinh viên: + Học trên lớp: 5 tiết + Tự học: 5 tiết	A.1.1, A.1.2, A.1.3, A.1.4, B.1.1, B.1.2, B.1.3 Sinh viên phân thành các nhóm thảo luận và trình bày quan điểm.	Các vấn đề kinh tế, xã hội cập nhật
3	Báo cáo chuyên đề 03 Các chủ đề cập nhật về kinh tế, xã hội để làm rõ thực trạng mối quan hệ giữa con người và môi trường.	CLO1.2 CLO1.3 CLO2.2 CLO3.1 CLO3.2 CLO3.3	Giảng viên + Báo cáo chủ đề cập nhật về kinh tế, xã hội liên quan đến vấn đề thời sự con người và môi trường + Tổ chức thảo luận nhóm, tranh luận giữa các nhóm để nhìn rõ, toàn diện vấn đề Sinh viên: + Học trên lớp: 5 tiết + Tự học: 5 tiết	A.1.1, A.1.2, A.1.3, A.1.4, B.1.1, B.1.2, B.1.3 Sinh viên phân thành các nhóm thảo luận và trình bày quan điểm.	Các vấn đề kinh tế, xã hội cập nhật

Buổi học	Nội dung	CDR môn học	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
4	Báo cáo chuyên đề 04 Các chủ đề cập nhật về kinh tế, xã hội để làm rõ thực trạng mối quan hệ giữa con người và môi trường.	CLO1.2 CLO1.3 CLO2.2 CLO3.1 CLO3.2 CLO3.3	Giảng viên + Báo cáo chủ đề cập nhật về kinh tế, xã hội liên quan đến vấn đề thời sự con người và môi trường + Tổ chức thảo luận nhóm, tranh luận giữa các nhóm để nhìn rõ, toàn diện vấn đề Sinh viên: + Học trên lớp: 5 tiết + Tự học: 5 tiết	A.1.1, A.1.2, A.1.3, A.1.4, B.1.1, B.1.2, B.1.3 Sinh viên phân thành các nhóm thảo luận và trình bày quan điểm.	Các vấn đề kinh tế, xã hội cập nhật
5	Chiếu phim tài liệu khoa học + thảo luận: Phim thứ nhất Các chủ đề phim phong phú: về cây trồng, nông nghiệp, lương thực, xả thải... để làm rõ thực trạng mối quan hệ giữa con người và môi trường.	CLO1.2 CLO1.3 CLO2.2 CLO3.1 CLO3.2 CLO3.3	Giảng viên + Tổ chức chiếu các phim khoa học liên quan đến vấn đề thời sự con người và môi trường + Tổ chức thảo luận nhóm theo video và tranh luận giữa các nhóm để nhìn rõ, toàn diện vấn đề Sinh viên: + Học trên lớp: 5 tiết + Tự học: 5 tiết	A.1.1, A.1.2, A.1.3, A.1.4, B.1.1, B.1.2, B.1.3 Sinh viên phân thành các nhóm thảo luận và trình bày quan điểm, bảo vệ ý kiến của mình trước đám đông.	Các video của Trung tâm nghiên cứu và phát triển Đại Học Mở và nguồn khác
6	Chiếu phim tài liệu khoa học + thảo luận: Phim thứ hai Các chủ đề phim phong phú: về cây trồng, nông nghiệp, lương thực, xả thải... để làm rõ thực trạng mối quan hệ giữa con người và môi trường.	CLO1.2 CLO1.3 CLO2.2 CLO3.1 CLO3.2 CLO3.3	Giảng viên + Tổ chức chiếu các phim khoa học liên quan đến vấn đề thời sự con người và môi trường + Tổ chức thảo luận nhóm theo video và tranh luận giữa các nhóm để nhìn rõ, toàn diện vấn đề Sinh viên: + Học trên lớp: 5 tiết + Tự học: 5 tiết	A.1.1, A.1.2, A.1.3, A.1.4, B.1.1, B.1.2, B.1.3 Sinh viên phân thành các nhóm thảo luận và trình bày quan điểm, bảo vệ ý kiến của mình trước đám đông.	Các video của Trung tâm nghiên cứu và phát triển Đại Học Mở và nguồn khác

9. Quy định của môn học

Quy định về nộp bài tập, bài kiểm tra: Sinh viên nộp bài tập được giao đúng hạn và có mặt đúng giờ quy định để làm bài kiểm tra.

Quy định về chuyên cần: Cá nhân sinh viên và các nhóm cần hoàn thành ít nhất 80% bài tập được giao để đạt được điểm đánh giá quá trình.

Quy định về cấm thi: Sinh viên vắng quá hai buổi học trên lớp sẽ không được tham gia thi cuối học kỳ.

Nội quy lớp học: Sinh viên cần tuân theo nội quy của Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh.

TRƯỞNG KHOA

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

Nguyễn Thanh Mai